



BỘ CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Hiện trạng và định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam

Trình bày: Mr. Đặng Hải Anh

Trưởng phòng Dầu khí, Vụ Dầu khí và Than,
Bộ Công Thương

26/5/2022

NỘI DUNG

1. Hiện trạng ngành Dầu khí tại Việt Nam

2. Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam

Hiện trạng ngành Dầu khí tại Việt Nam



Trữ lượng dầu khí tại Việt Nam

- Bể Sông Hồng	- Bể Cửu Long
- Bể Hoàng Sa	- Bể Nam Côn Sơn
- Bể Phú Khánh	- Bể Malay-Thổ Chu
- Bể Trường Sa	

- Tiềm năng dầu khí: 4.5-7.1 tỷ TOE;
- 25% dầu thô, 75% khí thiên nhiên
- 50% trữ lượng nằm ở vùng nước sâu xa bờ

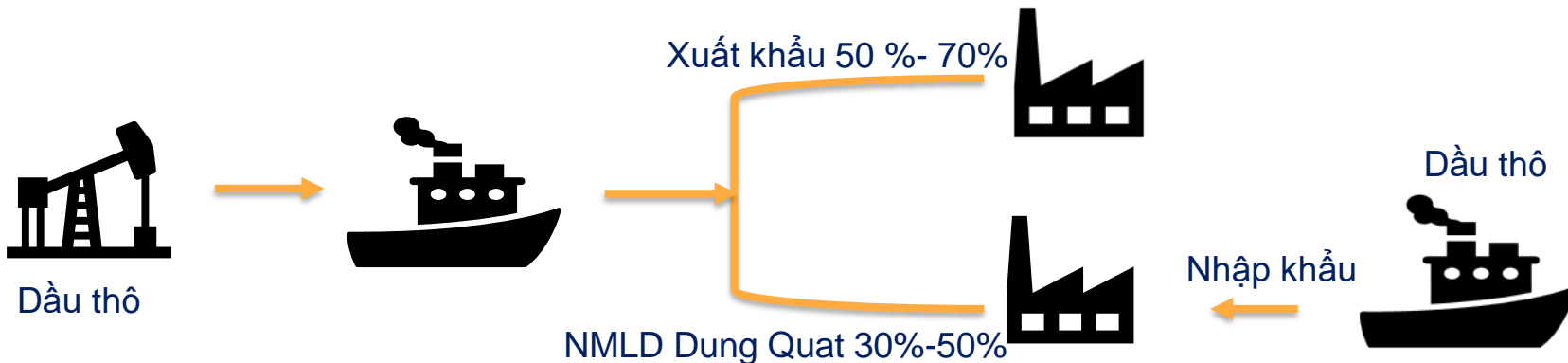
Hiện trạng ngành Dầu khí tại Việt Nam



Thị trường Dầu thô:

- Sản lượng khai thác trong nước khoảng 9-10 triệu tấn/năm
- 30-50% cung cấp cho NMLD Dung Quất
- 50-70% xuất khẩu

Năm	2018	2019	2020	2021
Sản lượng khai thác	12	11,04	9,65	9,10
Nhập khẩu	11,43	15,34	13,75	9,90
Xuất khẩu	6,20	3,98	4,66	3,10
Tiêu thụ trong nước	12,51	14,09	13,88	15,79



Hiện trạng ngành Dầu khí tại Việt Nam



Liên hợp lọc hóa dầu
Nghi Sơn

Nhà máy lọc dầu Dung
Quất

Hoang
Sa

Truong
Sa

Chế biến dầu khí

- Nhà máy lọc dầu Dung Quất

Công suất: 6.5 triệu tấn/năm

Vận hành: 2010

- Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn

Công suất: 10 triệu tấn/năm từ Kuwait

Vận hành: 2018

Năm	2018	2019	2020	2021
Sản xuất xăng dầu	10,103	10,523	11,824	11,802
Nhập khẩu nhập khẩu	11,433	15,344	8,268	9,90
Xuất khẩu xăng dầu	3,116	3,939	2,272	2,50

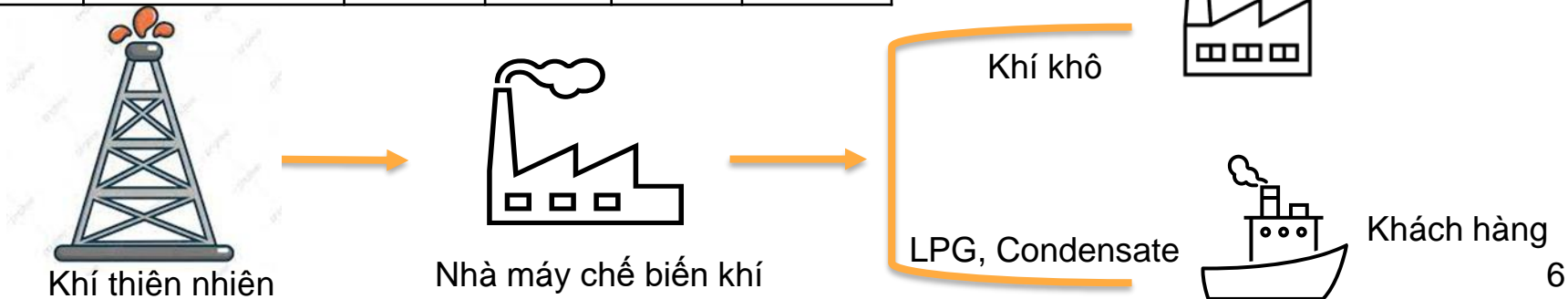
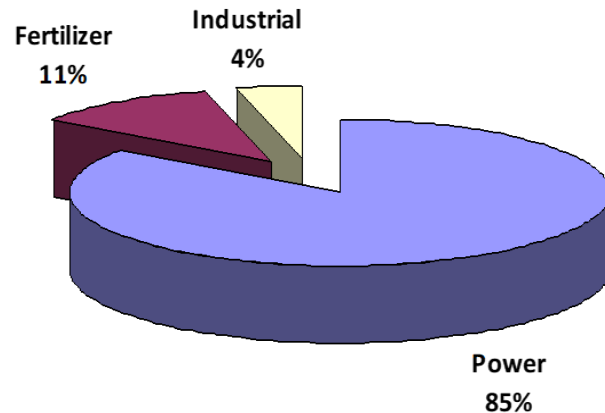
Hoạt động kinh doanh xăng dầu được điều hành theo quy định của Nghị định 83/2017/NĐ-CP và Nghị định 95/2021/NĐ-CP



Hiện trạng ngành Dầu khí tại Việt Nam

Thị trường khí đốt

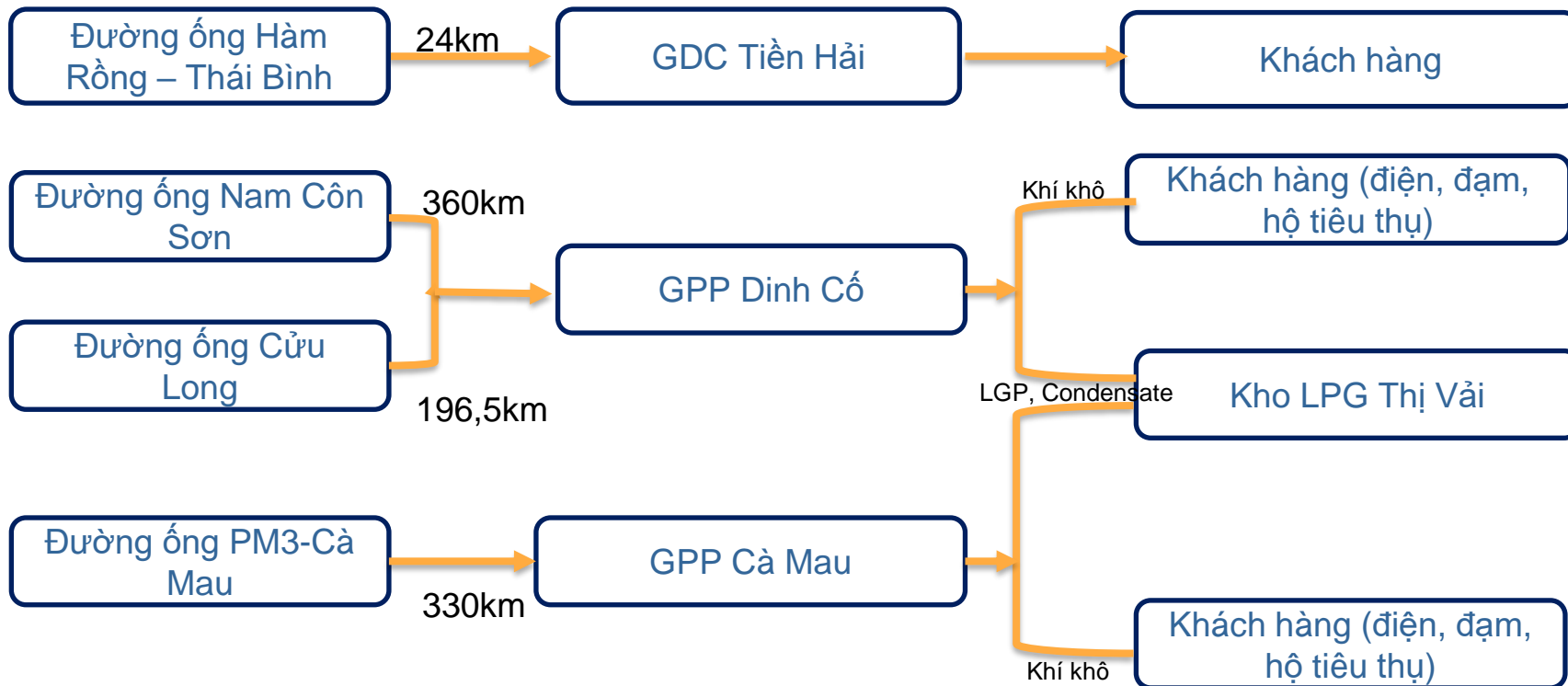
Stt	Chỉ tiêu	2018	2019	2020	2021
1	Khí thiên nhiên (tỷ m³)				
	Khai thác	10,01	10,2	9,16	7,46
	Tiêu thụ	10,01	10,2	9,16	7,46
2	LPG (triệu tấn)				
	Nhập khẩu	1,44	1,81	1,81	1,35
	Tiêu thụ	2,39	2,76	2,76	2,3



Hiện trạng ngành Dầu khí tại Việt Nam



- Vận chuyển khí thiên nhiên**



Hiện trạng ngành Dầu khí tại Việt Nam



Chế biến khí thiên nhiên

- **Trung tâm phân phối khí Tiền Hải (GDC Tiền Hải)**

Công suất: 0,5 tỷ m³/năm

Chủ đầu tư: PVGas

Vận hành: 2015

- **Nhà máy xử lý khí Dinh Cỏ (GPP Dinh Cỏ)**

Công suất: 5,7 -6,1 triệu m³/ngày

Chủ đầu tư: PVGas

Vận hành: 1998

- **Nhà máy xử lý khí Cà Mau (GPP Cà Mau)**

Công suất: 6,2 triệu m³/ngày

Chủ đầu tư: PVGas

Vận hành: 2018



Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Cân bằng cung cầu dầu thô và xăng dầu (Nghìn tấn)

Hạng mục (KB cơ sở)	2020	2025	2030	2035	2040	2045	2050
Nhu cầu nhiên liệu sản xuất điện	185	93					
Nhu cầu xăng dầu năng lượng cuối cùng	17.173	22.330	23.843	23.698	22.202	19.758	11.390
Nông lâm thủy sản	1.718	2.714	3.028	3.307	3.555	3.787	3.968
Thương mại - Dịch vụ	317	581	763	992	1.270	1.627	2.068
Công nghiệp - Xây dựng	1.467	2.126	2.569	2.837	3.037	3.131	2.951
Tiêu dùng dân cư	1.718	1.589	1.477	1.263	962	594	73
Giao thông vận tải	11.954	15.320	16.006	15.300	13.378	10.619	2.330
Nhu cầu phi năng lượng	1.236	1.433	1.661	1.926	2.233	2.465	2.722
Sản phẩm hóa dầu	1.236	1.433	1.661	1.926	2.233	2.465	2.722
Sản xuất khác							
Tổng nhu cầu xăng dầu trong nước	18.594	23.856	25.505	25.624	24.434	22.223	14.112
Sản xuất trong nước (đáp ứng tối thiểu 70%)	13.528	16.699	17.853	17.937	17.937	17.937	17.937
Nhập khẩu tịnh SP dầu	8.397	7.157	7.651	7.687	6.498	4.286	3.824
Nhu cầu dầu thô	16.500	16.500	29.600	29.600	29.600	29.600	29.600
Khai thác trong nước	9.650	8.070	12.218	8.971	5.733	4.717	4.273
Nhập khẩu dầu thô		10.000	22.000	22.000	23.867	24.883	25.327
Xuất khẩu dầu thô	4.590	1.570	4.618	1.371			
*Khai thác dầu thô ở nước ngoài	1.820	1.720	1.368	803	326	135	

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Cân bằng cung cầu khí tự nhiên (nghìn m³)

Hạng mục (KB cơ sở)	2020	2025	2030	2035	2040	2045	2050
Nhu cầu nhiên liệu sản xuất điện	7.028	13.178	24.534	33.382	27.934	20.487	10.080
- Khí trong nước	7.028	10.182	10.859	7.700	7.743	7.747	7.700
- LNG nhập khẩu		2.996	13.675	25.682	20.191	12.740	2.380
Nhu cầu năng lượng cuối cùng	865	2.130	3.982	6.085	8.893	12.289	16.657
Công nghiệp - Xây dựng	841	1.961	3.626	5.500	8.025	11.066	14.954
Giao thông vận tải	24	169	355	584	869	1.222	1.703
Nhu cầu phi năng lượng	797	1.133	2.356	2.756	3.265	3.916	4.747
Sản xuất đạm	797	1.133	1.446	1.846	2.355	3.006	3.837
Sản xuất sản phẩm hóa dầu			910	910	910	910	910
Reforming sản xuất H ₂							
Tổng nhu cầu trong nước	8.690	16.145	29.395	40.389	37.796	33.793	27.805
Khai thác	9.740	9.600	19.369	16.536	15.994	16.138	15.875
Nhập khẩu							
Tổng cung cấp NLSC	8.690	16.145	29.395	40.389	37.796	33.793	27.805

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Một số dự án hạ tầng LNG đã được quy hoạch

STT	Dự án	Công suất	Dự kiến vận hành
1	Kho LNG Thị Vải	01 triệu tấn/năm	2022
2	Kho LNG Hải Linh	01 triệu tấn/năm	2022
3	Kho LNG Sơn Mỹ	3,6 triệu tấn/năm	2025-2026
4	Kho LNG ITECO	80.000 m ³ /năm	2023-2025
5	Kho LNG Cà Ná	NMĐ 1.500 MW	2025-2026
6	Kho LNG Long Sơn	NMĐ 1.500 MW	2025-2026
7	Kho LNG Bạc Liêu	NMĐ 3.200 MW	2024-2027
...			

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Một số dự án hạ tầng LNG đang xem xét trong QHNL

STT	Dự án	Công suất (tr.tấn/năm)	Địa điểm
Giai đoạn 2021-2025			
1	Mở rộng kho LNG Thị Vải	2-3	Bà Rịa- Vũng Tàu
Giai đoạn 2026-2030			
1	Kho LNG Đông Nam Bộ	1-3	Bà Rịa- Vũng Tàu, Long An
2	Kho LNG Tây Nam Bộ	1-3	Cà Mau, Kiên Giang
Giai đoạn 2031-2050			
1	Kho LNG Bắc Trung Bộ	1-4	Thanh Hóa, Hà Tĩnh
2	Kho LNG Nam Trung Bộ	6-10	Khánh Hòa, Phú Yên, Ninh Thuận

Nguồn: Dự thảo Quy hoạch tổng thể năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Mục tiêu phát triển thị trường dầu khí Việt Nam

➤ Mục tiêu tổng quát:

- Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia; cung cấp đầy đủ năng lượng ổn định, có chất lượng cao với giá cả hợp lý cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống của nhân dân, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái.
- Xây dựng, hình thành và phát triển thị trường khí cạnh tranh lành mạnh theo từng giai đoạn có sự điều tiết của Nhà nước, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, góp phần đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế - xã hội và thực hiện các mục tiêu, chính sách của Đảng và Nhà nước, tăng cường hội nhập quốc tế.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Mục tiêu phát triển thị trường dầu khí Việt Nam

➤ Mục tiêu cụ thể:

Về thị trường dầu thô và xăng dầu

- Đầu tư trong lĩnh vực lọc - hoá dầu theo hướng chế biến sâu, nâng cao chất lượng sản phẩm xăng dầu, chủ động đáp ứng tối đa nhu cầu trong nước và hướng đến xuất khẩu.
- Các cơ sở lọc dầu đáp ứng tối thiểu 70% nhu cầu trong nước; bảo đảm mức dự trữ chiến lược xăng dầu đạt tối thiểu 90 ngày nhập ròng, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Mục tiêu phát triển thị trường dầu khí Việt Nam

➤ Mục tiêu cụ thể:

Về thị trường dầu thô và xăng dầu

- Tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước đáp ứng 3 mục tiêu: (1) Đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và phát triển kinh tế đất nước; bình ổn thị trường xăng dầu trong mọi tình huống; (2) Giá bán xăng dầu vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước; (3) Hòa ba lợi ích Nhà nước ổn định nguồn thu - Người tiêu dùng được mua với mức giá hợp lý - Doanh nghiệp kinh doanh có tích lũy cho đầu tư phát triển;
- Khuyến khích mọi thành phần kinh tế đầu tư, tham gia thị trường từ khâu thượng đến hạ nguồn theo đúng quy hoạch nhằm tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp, không ngừng nâng cao chất lượng, dịch vụ, văn minh thương mại.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Mục tiêu phát triển thị trường dầu khí Việt Nam

➤ Mục tiêu cụ thể:

Về thị trường khí

- Bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia; cung cấp đủ khí phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.
- Từng bước xây dựng khung pháp lý làm cơ sở để triển khai mô hình kinh doanh cạnh tranh đối với hoạt động kinh doanh khí CNG, LPG và LNG: xây dựng lộ trình, vận hành thị trường cạnh tranh phân phối khí hạ nguồn với việc đưa vào áp dụng quy định quyền được thuê và sử dụng hạ tầng của bên thứ ba; tiếp tục thực hiện các cam kết của Chính phủ và cam kết thương mại đã ký đối với các hệ thống thu gom, phân phối khí phát triển trên cơ sở các dự án khai thác khí trong nước.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Lộ trình phát triển thị trường khí Việt Nam

Giai đoạn đến hết năm 2025

- Duy trì mô hình thị trường khí như hiện tại đối với việc cạnh tranh khâu khai thác và nhập khẩu khí thiên nhiên (bằng đường ống) với một đầu mối thu mua tại thượng nguồn đối với mỗi hệ thống khai thác, phân phối khí (trừ các trường hợp được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cơ chế khác trong hợp đồng mua bán khí); cạnh tranh kinh doanh nhập khẩu và phân phối trên thị trường nội địa (không dùng đường ống) đối với LPG, CNG;
- Cho phép các nhà thầu, chủ đầu tư của dự án khai thác khí mới (Cá Voi Xanh, Lô B....) lựa chọn đàm phán bán khí trực tiếp đến các loại hộ tiêu thụ hoặc bán buôn cho PVN/PVGas;

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Lộ trình phát triển thị trường khí Việt Nam

Giai đoạn đến hết năm 2025

- Triển khai vận hành mô hình kinh doanh mới đối với các dự án LNG nhập khẩu (các thành phần tham gia nhập khẩu LNG bán khí trực tiếp đến các khách hàng);
- Xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý làm cơ sở để triển khai quyền được thuê và sử dụng hạ tầng bên thứ ba bao gồm các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về kỹ thuật, thương mại, tài chính cần phải được hoàn thiện trước khi triển khai áp dụng;

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Lộ trình phát triển thị trường khí Việt Nam

Giai đoạn đến hết năm 2025

- Xây dựng và ban hành hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn về xây dựng và vận hành kho cảng nhập khẩu LNG, các trang thiết bị vận chuyển LNG, bảo đảm về chất lượng, an toàn thiết kế, thi công, xây dựng và vận hành các công trình khí LNG;
- Thị trường khí trong giai đoạn 2022 đến 2025 cần được xây dựng và phát triển trên nguyên tắc phát huy vai trò dẫn dắt của doanh nghiệp nhà nước chuyên ngành nhằm đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia; tận dụng kinh nghiệm, cơ sở hạ tầng sẵn có và tối ưu đầu tư, đặc biệt trong giai đoạn bắt đầu nhập khẩu LNG; khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia đầu tư hạ tầng nhập khẩu LNG để tăng nguồn lực đầu tư, đa dạng nguồn cung ứng khí đốt cho nền kinh tế quốc dân.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Lộ trình phát triển thị trường khí Việt Nam

Giai đoạn từ năm 2026 đến hết năm 2030

- Từng bước xây dựng mô hình thị trường cạnh tranh phân phối khí đường ống hạ nguồn với việc đưa vào áp dụng quy định quyền được thuê và sử dụng hạ tầng của bên thứ ba. Cơ quan nhà nước xem xét, chỉ đạo việc xây dựng, áp dụng cước phí sử dụng hạ tầng dùng chung và giám sát công tác nhập khẩu, phân phối khí cho điện;
- Tiếp tục thực hiện các cam kết của Chính phủ và cam kết thương mại đã ký, các hệ thống thu gom, phân phối khí phát triển trên cơ sở các dự án khai thác khí trong nước;
- Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt của các doanh nghiệp nhà nước chuyên ngành: đồng thời tăng cường thu hút các doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp tư nhân đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực khí đốt.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Lộ trình phát triển thị trường khí Việt Nam

Giai đoạn từ năm 2031 đến hết năm 2045

- Tiếp tục duy trì thực hiện các cam kết ở cấp Chính phủ và cam kết thương mại đã ký, còn hiệu lực liên quan đến các dự án khai thác khí trong nước và của các nhà đầu tư nước ngoài (nếu có):
- Vận hành đầy đủ thị trường cạnh tranh trong nhập khẩu, phân phối khí đường ống hạ nguồn và quyền được thuê và sử dụng hạ tầng của bên thứ ba; vận hành đồng bộ thị trường khí Việt Nam với thị trường điện Việt Nam;
- Xây dựng bổ sung hành lang pháp lý để hoàn thiện và vận hành tốt thị trường khí cạnh tranh.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Giải pháp phát triển thị trường dầu khí Việt Nam

- Bổ sung quy định về thị trường khí vào Luật Dầu khí và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý ngành công nghiệp khí để hỗ trợ hoạt động chuẩn bị đầu tư, đầu tư xây dựng các dự án kho nhập khẩu, phân phối LNG trên thị trường và triển khai lộ trình thị trường khí.
- Bổ sung nhiệm vụ chỉ đạo thị trường khí đối với Ban Chỉ đạo Nhà nước các dự án trọng điểm về dầu khí, trong đó Bộ Công Thương đóng vai trò Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, để triển khai thực hiện lộ trình thị trường khí Việt Nam.
- Thúc đẩy công tác đầu tư các dự án đầu tư khai thác mỏ, cơ sở hạ tầng dầu khí, nhập khẩu dầu khí, điện khí, tái hóa khí LNG đảm bảo đáp ứng nhu cầu trong nước.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Tổ chức thực hiện phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam

Bộ Công Thương

- Quản lý và chỉ đạo triển khai xây dựng và phát triển thị trường năng lượng cạnh tranh cho đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung, trình cấp có thẩm quyền ban hành, hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế chính sách phục vụ phát triển thị trường năng lượng theo từng giai đoạn.
- Rà soát, hoàn thành các điều kiện về cơ sở hạ tầng, tái cơ cấu ngành năng lượng, triển khai thực hiện các giải pháp cần thiết để xây dựng và phát triển thị trường năng lượng theo lộ trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng trình Chính phủ ban hành chính sách giá năng lượng theo cơ chế thị trường, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Tổ chức thực hiện phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam

Bộ Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các bộ, ngành liên quan rà soát, xem xét các văn bản quy phạm pháp luật về chính sách thuế, phí phù hợp với việc hình thành và phát triển thị trường năng lượng.
- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ các cơ chế, chính sách về tài chính phục vụ xây dựng phát triển thị trường năng lượng cạnh tranh.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Xây dựng cơ chế chính sách cho phép các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước được đàm phán, ký kết các hợp đồng dài hạn nhập khẩu các nguồn năng lượng theo giá thị trường và phù hợp với thông lệ quốc tế.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Tổ chức thực hiện phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam

Bộ Giao thông vận tải

- Cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hệ thống cảng biển, luồng lạch, hệ thống giao thông nội địa theo quy định đáp ứng nhu cầu về vận tải, bảo đảm nguyên tắc sử dụng tối ưu quỹ mặt đất, mặt nước bảo đảm phát triển bền vững ngành công nghiệp dầu khí và công nghiệp hàng hải trong tổng thể chiến lược kinh tế biển của Việt Nam.
- Thỏa thuận quy hoạch chi tiết đối với các cảng biển chuyên dụng nhập khẩu LNG, được đề nghị bổ sung vào Quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Tổ chức thực hiện phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố và các khu kinh tế, khu công nghiệp, hoàn chỉnh quy hoạch sử dụng đất, mặt biển (nếu có) có tính đến việc xây dựng các dự án công trình ngành công nghiệp dầu khí
- Ưu tiên dành quỹ đất, mặt nước để xây dựng các công trình ngành công nghiệp dầu khí
- Chịu trách nhiệm về công tác đền bù, tái định cư giải phóng mặt bằng cho các công trình ngành công nghiệp dầu khí theo quy định.

Định hướng phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam



Tổ chức thực hiện phát triển thị trường dầu khí tại Việt Nam

Doanh nghiệp

- Chủ động trong việc triển khai mô hình kinh doanh dầu khí, đặc biệt là công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, nhập khẩu khí cho sản xuất điện và các hộ tiêu thụ khác.
- Các doanh nghiệp chịu trách nhiệm triển khai công tác đầu tư, xây dựng các dự án dầu khí theo quy hoạch và chủ trương đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Các doanh nghiệp được Nhà nước giao triển khai Dự án nhập khẩu LNG có trách nhiệm tổ chức xây dựng các cơ sở hạ tầng cho việc nhập khẩu LNG; quản lý vận hành và nhập khẩu LNG theo quy định.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

